

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN EAKAR  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2022/HS-ST

Ngày 23-11-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EAKAR, TỈNH ĐẮK LẮK**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Cường Anh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Y Nik Êban, ông Lê Khắc Dũng.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị H Yên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar tham gia phiên tòa:***  
Bà Giản Thị Chung- Kiểm sát viên.

Ngày 23/11/2022, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2022/QĐXXST-HS ngày 09/11/2022, đối với bị cáo:

**Lê Ngọc H**, sinh ngày 14/5/1995 tại huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Nơi cư trú: Thôn 6, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Ngọc L, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1966; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo có vợ là Mai Thị H, sinh năm 1997 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh năm 2022. Bị cáo hiện đang được tại ngoại. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1968 và ông Trần Văn Ph, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Thôn 12, xã V, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH MTV Anh Hoàng A– Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Q. Nơi cư trú: Thôn 1, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 02/04/2022, Lê Ngọc H, sinh năm 1995, trú tại thôn 6, xã Cur Yang, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk, có giấy phép lái xe hạng C, là nhân viên lái xe của Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Anh Hoàng A được giao nhiệm vụ chở cát xây dựng từ xã Cur Yang, huyện Ea Kar đi giao cho Công ty Thành Công tại huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 48C-065.67 chở cát theo lịch phân công, khi đi đến gần giao lộ giữa đường Quốc lộ 26 với đường tỉnh lộ 3 đi huyện Krông Năng thuộc tổ dân phố 3B, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk, H quan sát thấy tín hiệu giao thông báo đèn đỏ, phía trước cùng chiều có 02 xe ô tô con đang dừng đèn đỏ, bên phải làn đường dành cho xe thô sơ có khoảng 4, 5 chiếc xe mô tô cũng đang dừng, H cho xe dừng sau 2 xe ô tô con, đồng thời bật xi nhan xin chuyển hướng sang phải để đi vào tỉnh lộ 3. Khi thấy đèn tín hiệu giao thông chuyển từ đỏ sang xanh, H cho xe di chuyển đi thẳng khoảng 4-5m rồi đánh lái sang phải và từ từ chuyển hướng để vào đường tỉnh lộ 3, do thiếu chú ý quan sát nên khi đang chuyển hướng H đã để mặt ngoài cang trước bên pH xe ô tô đụng vào chum đèn sau xe mô tô biển kiểm soát 47M1-533.35 do ông Trần Văn Ph điều khiển, đang di chuyển ở làn đường bên trong cùng chiều, trên xe chở theo sau là vợ Nguyễn Thị L và hai con là Trần Thị Quỳnh N (sinh năm 2010) và Trần Thị Ngọc H (sinh năm 2013). Sau khi va chạm, xe mô tô của ông Ph ngã xuống đường. Lúc này, H nhìn qua gương chiếu hậu thấy 4 người bị ngã văng ra trước nên đánh lái sang trái để tránh không cho xe ô tô đè lên xe mô tô và người, rồi cho xe chạy sát vào lề đường bên pH, sau đó cùng người dân đưa người bị thương đi cấp cứu. Hậu quả, bà Nguyễn Thị L bị thương nặng; ông Trần Văn Ph, cháu Trần Thị Quỳnh N và cháu Trần Thị Ngọc H bị thương nhẹ, không nằm điều trị tại Bệnh viện và từ chối giám định; xe mô tô biển kiểm soát 47M1-533.35 bị hư hỏng nhẹ.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông là tại giao lộ giữa đường Quốc lộ 26 và đường tỉnh lộ 3 thuộc Tổ dân phố 3B, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk, là đoạn đường cong về bên trái theo hướng từ huyện Krông Năng đi huyện Ea Kar. Mặt đường Quốc lộ 26 có mặt đường rộng 14m là đoạn đường thẳng được trải nhựa bê tông bằng phẳng, ở giữa có vạch kẻ sơn màu vàng đứt nét chia mặt đường thành hai phần đường, cách trung tâm hiện trường 07m về hướng Khánh Hòa, có cột đèn tín hiệu giao thông và biển báo hiệu “người đi bộ qua đường” cách trung tâm hiện trường 20 về hướng huyện Krông Năng có biển báo hiệu đường bộ “cấm đậu, đỗ xe”.

Chọn mép đường nhựa bên phải đường tỉnh lộ 3 hướng từ huyện Ea Kar đi huyện Krông Năng làm mép đường chuẩn số 1, chọn mép đường bên phải theo chiều từ Khánh Hòa đi Đăk Lăk thuộc quốc lộ 26 làm mép đường chuẩn số 2, trụ điện số C37 làm điểm mốc cho các số đo liên quan đến vụ tai nạn giao thông, xác định: Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện (điểm đụng) là mặt ngoài bên pH cảng trước xe ô tô BKS 48C-065.67 và cụm đèn sau xe mô tô BKS 47M1-533.35 từ đó xác định điểm đụng (chiều vuông góc xuống mặt đường) nằm trên mặt đường nhựa Quốc lộ 26. Điểm đụng đo đến mép đường chuẩn 2 là 0m80, đo đến trục sau bên pH xe ô tô biển số 48C-065.67 là 6m50 và đo đến tâm đầu vết xước là 3m00.

- Vật chứng thu giữ: 01 xe ô tô BKS 48C-065.67 và 01 xe mô tô BKS 47M1-533.35. Ngày 01/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar ra quyết định xử lý vật chứng số 20 trả lại xe ô tô cho đại diện pháp luật của công ty TNHH MTV Anh Hoàng A và xe mô tô cho bà Nguyễn Thị L và ông Trần Văn Ph là chủ sở hữu hợp pháp.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 504/TgT-TTPY ngày 30/5/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đăk Lăk kết luận: Bà Nguyễn Thị L, tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích sau khi tổng hợp (cộng) các tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do từng thương tích theo phương pháp xác định tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể quy định tại Điều 4 Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/08/2019 của Bộ Y tế, hiện tại là 76% (Bảy mươi sáu phần trăm).

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐ ngày 27/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 47M1-533.35 tại thời điểm ngày 02/4/2022 là 1.550.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 57/CT-VKS ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar truy tố bị cáo Lê Ngọc H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Vào khoảng 15 giờ 30 ngày 02/4/2022, H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 48C-065.67 chở cát theo lịch phân công, khi đi đến gần giao lộ giữa đường Quốc lộ 26 với đường tỉnh lộ 3 đi huyện Krông Năng thuộc tổ dân phố 3B, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar, tỉnh Đăk Lăk, H quan sát thấy tín hiệu giao thông báo đèn đỏ, H cho xe dừng, đồng thời bật xi nhan xin chuyển hướng sang phải để đi vào tỉnh lộ 3. Khi thấy đèn tín hiệu giao thông chuyển từ đỏ sang xanh, H cho xe đi chuyển đi thẳng khoảng 4-5m rồi đánh lái sang phải và từ từ chuyển hướng để vào đường tỉnh lộ 3, do thiếu chú ý quan sát nên khi đang chuyển

hướng H đã để mặt ngoài cảng trước bên phải xe ô tô đụng vào chum đèn sau xe mô tô biển kiểm soát 47M1-533.35 do Trần Văn Phúc điều khiển, đang di chuyển ở làn đường bên trong cùng chiều, trên xe chở theo sau vợ là bà Nguyễn Thị L và hai con. Sau khi va chạm, xe mô tô của Phúc ngã xuống đường, hậu quả bà Nguyễn Thị L bị thương nặng, ông Trần Văn Ph và 02 con bị thương nhẹ, xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Lê Ngọc H và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc bồi thường cho bị hại 200.000.000 đồng. Bị hại đã làm đơn bãi nại về trách nhiệm dân sự cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo pH bồi thường thêm khoản chi phí nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Ngọc H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 BLHS: Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng.

- Về vật chứng: Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện EaKar đã giao trả xe ô tô biển kiểm soát 48C-065.67 cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Anh Hoàng A là chủ sở hữu hợp pháp và giao trả xe mô tô biển kiểm soát 47M1-533.35 cho bà Nguyễn Thị L là chủ sở hữu hợp pháp.

- Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 200.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bị cáo pH bồi thường thêm khoản chi phí nào khác nên HĐXX không đặt ra để giải quyết.

\* Bị cáo không có ý kiến tranh luận, yêu cầu HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Không bị khiếu nại, tố cáo về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, cũng như phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, những người tham gia tố tụng khác. HĐXX có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Vào khoảng 15 giờ 30 ngày 02/4/2022, bị cáo Lê Ngọc H (có giấy phép lái xe hạng C theo quy định) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 48C-065.67 (loại xe ô tô tải tự đổ) khi đi đến gần giao lộ giữa đường Quốc lộ 26 với đường tỉnh lộ 3 đi huyện Krông Năng thuộc tổ dân phố 3B, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk, H quan sát thấy tín hiệu giao thông báo đèn đỏ, H cho xe dừng đồng thời bật xi nhan xin chuyển hướng sang phải để đi vào tỉnh lộ 3. Do thiếu chú ý quan sát nên khi đang chuyển hướng đã gây tai nạn cho xe mô tô BKS 47M1-533.35 do ông Trần Văn Ph điều khiển, đang di chuyển ở làn đường bên trong cùng chiều, trên xe chở vợ là bà Nguyễn Thị L và hai con. Hậu quả làm bà Nguyễn Thị L tổn thương cơ thể tỉ lệ 76%, xe mô tô BKS 47M1-533.35 bị thiệt hại giá trị 1.550.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào Điều 15 Luật giao thông đường bộ (LGTĐB) quy định về việc “Chuyển hướng xe”.

Tại Điều 15 luật giao thông đường bộ quy định:

*“1. Khi muốn chuyển hướng, người điều khiển phương tiện pH giảm tốc độ và có tín hiệu báo hướng rẽ.*

*2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng pH nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”.*

.....

Hành vi vi phạm Luật giao thông đường bộ của bị cáo Lê Ngọc H đã gây tổn hại về sức khỏe cho bà Nguyễn Thị L là 76%, vì vậy đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 1 Điều 260 BLHS. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 BLHS.

Tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

*1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

.....

*b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người với tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;*

.....

Xét tính chất vụ án, mức độ cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo pH nhận thức được xe ô tô khi tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ, người lái xe luôn pH chấp hành các quy định của luật giao thông đường bộ. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật, thiếu quan sát khi tham gia giao thông nên để xe ô tô do bị cáo điều khiển khi chuyển hướng va chạm vào xe mô tô do ông Ph điều khiển cùng chiều gây tai nạn, hậu quả làm bà Nguyễn Thị L ngồi sau xe thiệt hại về sức khỏe với tỷ lệ 76% và làm thiệt hại về tài sản là 1.550.000 đồng là hoàn toàn do lỗi của bị cáo. Vì vậy, hành vi vi phạm an toàn giao thông của bị cáo cần pH nghiêm trị bằng pháp luật.

[3] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, HĐXX cũng xem xét đến nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để lượng hình cho tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra. Bản thân bị cáo có thân nhân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại, đã được bị hại làm đơn bãi nại về trách nhiệm dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. HĐXX cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đồng thời thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định một thời gian thử thách cũng đủ để giáo dục bị cáo.

- Về vật chứng: Đối với xe ô tô biển kiểm soát 48C-065.67 do Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Anh Hoàng A là chủ sở hữu hợp pháp; xe mô tô biển kiểm soát 47M1-533.35 do bà Nguyễn Thị L và ông Trần Văn Ph là chủ sở hữu hợp pháp nên cần chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện EaKar trao trả cho các chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 200.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bị cáo pH bồi thường thêm khoản chi phí nào khác nên HĐXX không đặt ra để giải quyết.

Về án phí: Bị cáo Lê Ngọc H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên,**

## QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo: Lê Ngọc H 01 (một) năm 03 (tháng) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Ngọc H cho Ủy ban nhân dân xã Cư Yang, huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp huyện giải quyết theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó pH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó pH chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 48 BLHS; điểm a, b khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

- Về vật chứng: Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện EaKar đã giao trả xe ô tô biển kiểm soát 48C-065.67 cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Anh Hoàng A là chủ sở hữu hợp pháp và giao trả xe ô tô biển kiểm soát 47M1-533.35 cho bà Nguyễn Thị L và ông Trần Văn Ph là chủ sở hữu hợp pháp.

- Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 200.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bị cáo pH bồi thường thêm khoản chi phí nào khác nên HĐXX không đặt ra để giải quyết.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Ngọc H phải chịu 200.000 tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án HSST trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ

thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng Quản lý lý lịch – Sở Tư Pháp Đắk Lắk;
- VKSND huyện EaKar;
- CQĐT Công an huyện EaKar;
- CQTHAHS Công an huyện EaKar;
- Nhà tạm giữ Công an huyện EaKar;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện EaKar;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Cường Anh**